



CHỦ TỊCH NƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 106 /QĐ-CTN

Hà Nội, ngày 10 tháng 01 năm 2014

BAN THI ĐUA KHEN THƯỞNG TRUNG ƯƠNG

CÔNG VĂN ĐẾN

Số: 108.....

Ngày 16 tháng 1 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc tặng thưởng Huân chương Lao động

CHỦ TỊCH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Căn cứ Điều 88 Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng;

Xét đề nghị của Thủ tướng Chính phủ tại Tờ trình số 2247/TTr-TTg ngày 19 tháng 12 năm 2013,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Tặng thưởng:

- 02 Huân chương Lao động hạng nhất;
- 09 Huân chương Lao động hạng nhì;
- 40 Huân chương Lao động hạng ba;

cho 28 tập thể và 23 cá nhân thuộc Tòa án nhân dân tối cao (có danh sách kèm theo),

Đã có thành tích xuất sắc trong công tác từ năm 2008 đến năm 2012, góp phần vào sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Thủ tướng Chính phủ, Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước và các tập thể, cá nhân có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

KT. CHỦ TỊCH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

PHÓ CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Chủ nhiệm VPCTN;
- Ban Thi đua - Khen thưởng TW;
- Lưu: VT, Vụ TĐKT (02).



Nguyễn Thị Doan



**DANH SÁCH CÁC TẬP THỂ VÀ CÁ NHÂN ĐƯỢC
CHỦ TỊCH NƯỚC TẶNG THƯỞNG HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG**

*(Kèm theo Quyết định số 106 /QĐ-CTN ngày 10 tháng 01 năm 2014
của Chủ tịch nước)*

I. Huân chương Lao động hạng nhất:

1. Tòa án nhân dân thành phố Hoà Bình, tỉnh Hoà Bình;
2. Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị;

II. Huân chương Lao động hạng nhì:

1. Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa;
2. Tòa Hình sự, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
3. Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An;
4. Tòa án nhân dân huyện Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam;
5. Tòa án nhân dân quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh;
6. Ông Ngô Tiến Hùng, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính, Tòa án nhân dân tối cao;
7. Ông Đặng Ánh, Phó Chánh án Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng;
8. Bà Nguyễn Thị Tám, nguyên Phó Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương;
9. Ông Sơn Ken, Chánh Văn phòng kiêm Trưởng phòng Tổ chức - Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh;

III. Huân chương Lao động hạng ba:

1. Tòa Hình sự, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
2. Văn phòng Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
3. Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
4. Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam;
5. Phòng Giám đốc kiểm tra - Thi hành án, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh;



6. Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh;
7. Phòng Tổ chức Cán bộ, Tòa án nhân dân tỉnh Hoà Bình;
8. Văn phòng Tòa án nhân dân tỉnh Hoà Bình;
9. Tòa Hình sự, Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang;
10. Phòng Giám đốc kiểm tra, Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên;
11. Phòng Tổ chức cán bộ, Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên;
12. Văn phòng Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên;
13. Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình;
14. Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng;
15. Tòa án nhân dân huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị;
16. Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang;
17. Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang;
18. Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang;
19. Tòa án nhân dân huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long;
20. Ban Thư ký, Tòa án nhân dân tối cao;
21. Phòng Kế toán Quản trị, Văn phòng Tòa án nhân dân tối cao;
22. Ông Phạm Văn Hà, Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
23. Bà Nguyễn Thị Ánh Tuyết, Chánh án Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng;
24. Ông Nguyễn Văn Thắng, Phó Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh;
25. Ông Phùng Thanh Văn, Phó Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang;
26. Ông Nguyễn Văn Hoà, Chánh Văn phòng Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên;
27. Ông Bùi Đức Thuận, Trưởng phòng Tổ chức cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên; *thun*



28. Ông Nguyễn Xuân Quý, Chánh án Tòa án nhân dân huyện Quang Bình, tỉnh Hà Giang;

29. Ông Đặng Công Lý, Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định;

30. Ông Nguyễn Văn Ủy, Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông;

31. Ông Lê Hồng Quang, Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị;

32. Bà Nguyễn Thị Hạnh, Phó Chánh tòa Tòa Kinh tế, Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng;

33. Bà Phạm Thị Như Sứ, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam;

34. Bà Nguyễn Thị Mỹ, Phó Chánh án Tòa án nhân dân quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh

35. Ông Trần Thanh Hoàng, Phó Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương;

36. Bà Nguyễn Thị Tuyết Thanh, Chánh án Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương;

37. Ông Trương Thái Hiền, Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang;

38. Ông Phạm Hoàng Dũng, Phó Chánh tòa Tòa Hành chính, Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ;

39. Ông Trịnh Phước Thâm, Thẩm tra viên Phòng Giám đốc kiểm tra Tòa án nhân dân tỉnh Long An;

40. Bà Lê Thị Sen, Trưởng phòng lưu trữ hồ sơ, Văn phòng Tòa án nhân dân tối cao; *ph*